

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 212 và điều 213, Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Án phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 121/2023 ngày 12/7/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1982;

HKTT và nơi ở: Tổ dân phố HV, thị trấn QO, huyện QO, thành phố Hà Nội.

Người yêu cầu: Chị Trần Thị Thu A, sinh năm 1983;

HKTT và nơi ở: Tổ dân phố HV, thị trấn QO, huyện QO, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Thu A tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn QO, thành phố Hà Nội ngày 14/02/2006 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2006 ngày 14 tháng 02 năm 2006. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống anh T, chị A thường phát sinh mâu thuẫn do cả hai không hoà hợp về lối sống, không có tiếng nói chung trong cách nuôi dạy con và lối sống sinh hoạt hằng ngày dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, không còn tình cảm với nhau. Nay anh T, chị A thấy mục đích hôn nhân không còn ý nghĩa

mà chỉ làm cho mâu thuẫn kéo dài nên anh T, chị A yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn để cả hai sớm ổn định cuộc sống.

[2]. Về con chung: Anh T và chị A có 02 con chung là Nguyễn Trần Đức A, sinh ngày 01/9/2006 và Nguyễn Trần Bảo Tr, sinh ngày 28/8/2008.

Theo nguyện vọng của 02 con chung, anh T, chị A thỏa thuận giao 02 con chung cho chị A là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị A không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

[4]. Về tài sản chung: Anh T, chị A tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Nợ chung: Anh T, chị A xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Đức T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Thu A thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao chị A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Trần Đức A, sinh ngày 01/9/2006 và Nguyễn Trần Bảo Tr, sinh ngày 28/8/2008 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh T, chị A tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

- *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Nguyễn Đức T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2020/0000696 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND thị trấn QO (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tổng Quốc Thanh